

CHI TIẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

Tên thủ tục	Phê duyệt nhiệm vụ quy hoạch, nhiệm vụ điều chỉnh quy hoạch đô thị và nông thôn do nhà đầu tư đã được lựa chọn để thực hiện dự án đầu tư tổ chức lập
Mã thủ tục	1.014156
Số quyết định	1390/QĐ-BXD
Cấp thực hiện	Xã, Tỉnh, Cơ quan khác
Loại thủ tục	TTHC được luật giao quy định chi tiết
Lĩnh vực	Quy hoạch đô thị và nông thôn
Đối tượng thực hiện	Tổ chức (không bao gồm doanh nghiệp, HTX), Doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài, Doanh nghiệp Việt Nam, Doanh nghiệp, Hợp tác xã
Cơ quan có thẩm quyền	
Địa chỉ tiếp nhận HS	
Cơ quan được ủy quyền	
Cơ quan phối hợp	

TRÌNH TỰ THỰC HIỆN

- ☐ Nhà đầu tư nộp hồ sơ nhiệm vụ quy hoạch hoặc nhiệm vụ điều chỉnh quy hoạch đô thị và nông thôn đã được thẩm định đến cấp phê duyệt.
- ☐ Cấp phê duyệt căn cứ Tờ trình, hồ sơ nhiệm vụ quy hoạch hoặc nhiệm vụ điều chỉnh quy hoạch và báo cáo thẩm định để xem xét, phê duyệt.
- ☐ Thuyết minh và bản vẽ trong hồ sơ nhiệm vụ quy hoạch hoặc nhiệm vụ điều chỉnh quy hoạch sau khi được phê duyệt được cơ quan thẩm định kiểm tra, đóng dấu xác nhận.

THÀNH PHẦN HỒ SƠ

Thành phần hồ sơ theo quy định về hồ sơ trình phê duyệt tại Thông tư số 16/2025/TT-BXD:		
Tên giấy tờ	Mẫu đơn, tờ khai	Số lượng
+ Hồ sơ điện tử: Cơ sở dữ liệu số cơ bản là các tệp tin (file) bản vẽ và văn bản được in ấn thành một phần của hồ sơ nhiệm vụ quy hoạch bản giấy; Cơ sở dữ liệu số pháp lý bao gồm các tệp tin (file) được số hóa, quét (scan) từ hồ sơ bằng bản giấy hoặc chứng thực điện tử; Cơ sở dữ liệu số địa lý (GIS) quy hoạch đô thị và nông thôn bao gồm các tệp tin (file) được chuyển đổi thành dữ liệu địa lý từ cơ sở dữ liệu gốc.		1 bản chính, 1 bản sao
+ Báo cáo thẩm định nhiệm vụ quy hoạch hoặc nhiệm vụ điều chỉnh quy hoạch của cơ quan thẩm định.		1 bản chính
+ Hồ sơ bản giấy gồm: Thuyết minh; Dự thảo Quyết định của cấp có thẩm quyền phê duyệt nhiệm vụ quy hoạch hoặc điều chỉnh nhiệm vụ quy hoạch; Các văn bản, tài liệu liên quan; Bản vẽ.		1 bản chính
+ Tờ trình đề nghị phê duyệt nhiệm vụ quy hoạch hoặc điều chỉnh nhiệm vụ quy hoạch đô thị và nông thôn.		1 bản chính

CÁCH THỨC THỰC HIỆN

Hình thức nộp	Thời hạn giải quyết	Phí, lệ phí	Mô tả
Trực tuyến	7 ngày làm việc	Miễn phí	
Qua bưu điện	7 ngày làm việc	Miễn phí	
Trực tiếp	7 ngày làm việc	Miễn phí	

CĂN CỨ PHÁP LÝ

Tên văn bản pháp lý	Mã văn bản
Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn số 47/2024/QH15	47/2024/QH15
QUY ĐỊNH VỀ PHÂN ĐỊNH THẨM QUYỀN CỦA CHÍNH QUYỀN ĐỊA PHƯƠNG 02 CẤP, PHÂN QUYỀN, PHÂN CẤP TRONG LĨNH VỰC QUY HOẠCH ĐÔ THỊ VÀ NÔNG THÔN	145/2025/NĐ-CP
Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 16/2025/TT-BXD ngày 30/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định chi tiết một số điều của Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn	43/2025/TT-BXD
Quy định chi tiết một số điều của Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn.	178/2025/NĐ-CP
Luật Tổ chức chính quyền địa phương	72/2025/QH15

CƠ QUAN THỰC HIỆN

Không có thông tin

YÊU CẦU, ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN

KẾT QUẢ XỬ LÝ

Quyết định phê duyệt nhiệm vụ quy hoạch hoặc nhiệm vụ điều chỉnh quy hoạch đô thị và nông thôn.

Mã: KQ.G17.000345

TỪ KHÓA

MÔ TẢ